

## TỔ CHỨC LÃNH THỔ KINH TẾ HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

Hà Huy Trung<sup>1</sup>, Nguyễn Văn Tuấn<sup>1</sup>

### TÓM TẮT

Dưới sự tác động tổng hợp của các yếu tố: vị trí địa lý, tài nguyên tự nhiên và kinh tế xã hội, vốn đầu tư và chiến lược phát triển, trên lãnh thổ 559,21 km<sup>2</sup> của Thạch Thành có bức tranh lãnh thổ rất riêng. Đa dạng với các lãnh thổ kinh tế tổng hợp và lãnh thổ kinh tế ngành. Nhóm lãnh thổ tổng hợp có lãnh thổ phát triển (gồm 4 tiểu vùng, 3 đô thị và 2 hành lang kinh tế), một số lãnh thổ phát triển ở mức độ hạn chế và lãnh thổ cấm phát triển. Nhóm lãnh thổ theo ngành bao gồm: lãnh thổ công nghiệp (2 cụm và 1 khu công nghiệp), lãnh thổ nông nghiệp (nông hộ, 746 trang trại, 47 hợp tác xã, 01 doanh nghiệp nông nghiệp, nhiều vùng nông nghiệp chuyên canh) và lĩnh vực dịch vụ (có hệ thống chợ, siêu thị, các trung tâm thương mại, điểm, khu du lịch). Bài báo cũng đề xuất một số giải pháp tổ chức lãnh thổ huyện Thạch Thành trong những năm tới.

**Từ khóa:** Tổ chức lãnh thổ, huyện Thạch Thành.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Những năm gần đây, với nhiều chính sách ưu đãi huyện Thạch Thành đã thu hút khá mạnh đầu tư và có tốc độ tăng trưởng khá, nhưng những kết quả này chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế [6]. Vì vậy, để phát triển Thạch Thành nhanh, hiệu quả và bền vững hơn cần phải có nghệ thuật sử dụng lãnh thổ này một cách đúng đắn và hiệu quả. Nghiên cứu này tập trung phân tích thực trạng tổ chức lãnh thổ huyện Thạch Thành hiện nay để tìm những giải pháp nhằm hoàn thiện và phát triển chúng trong giai đoạn tới.

### 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Một số vấn đề lý luận về tổ chức lãnh thổ

Yu.G Xauskin (1970) quan niệm “Tổ chức xã hội theo lãnh thổ là tạo ra một hệ thống sử dụng đất đai do những tập đoàn người khác nhau. Hệ thống này làm cho các tập đoàn người ấy có thể cư trú được trên bề mặt Trái Đất, khai thác các tài nguyên thiên nhiên, phân bố các điểm dân cư, tái sinh sản nòi giống, phân bố các nguồn cung cấp nước và thực phẩm, các địa điểm sản xuất ra các công cụ lao động, quần áo, giày dép và các vật liệu khác cần thiết cho đời sống, phân bố lại các xí nghiệp và các khu vực chữa bệnh, nghỉ ngơi, khoa học, văn hoá, các nhà hát, rạp chiếu bóng...” [12].

Trong cuốn sách Địa lí kinh tế - xã hội, khái niệm và thuật ngữ, A.P Gorkin viết: “Tổ chức lãnh thổ là một tập hợp các yếu tố không gian được kết nối và tương tác với nhau của

---

<sup>1</sup> Học viên cao học K14 chuyên ngành Địa lí học, khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức;  
Email: hahuytrung.thcsthvan@gmail.com

các hệ thống ở các cấp độ phân cấp khác nhau, cũng như các quá trình và hành động nhằm duy trì, tái tạo và phát triển các phần tử riêng lẻ và cả hệ thống nói chung” [2]. Trong “Tư điển tóm tắt các thuật ngữ địa lý kinh tế, P.M Krurlov quan niệm “Tổ chức lãnh thổ là xem xét các yếu tố trong mối quan hệ, liên kết với nhau hoặc phụ thuộc lẫn nhau về mặt lãnh thổ [10].

Alaiev (1980) cho rằng tổ chức lãnh thổ là định hướng và dự kiến phát triển kinh tế của từng ngành trong vùng cũng như khi phát triển một cách tổng hợp tất cả các ngành kinh tế quốc dân trong phạm vi một vùng [7]. Theo Gaudemar (1992), có thể hiểu tổ chức lãnh thổ là “nghệ thuật sử dụng lãnh thổ một cách đúng đắn và có hiệu quả” (dẫn từ [4]).

Cụ thể hơn, R douglas (2017) cho rằng: Tổ chức không gian, là một trong những chủ đề cơ bản của địa lí, tập trung vào cách nhận biết và tổ chức không gian địa lý, trong đó các hoạt động của con người diễn ra, làm nảy sinh các cấu trúc không gian. Các mô hình cấu trúc không gian có thể được phân thành ba loại: cấu trúc liền kề (bao gồm các vùng thống nhất và các vùng chức năng), cấu trúc rời rạc (như các khu định cư và thành phố mạng) và cấu trúc tích hợp kết hợp cả hai [8].

#### *Các nguyên tắc tổ chức lãnh thổ kinh tế - xã hội*

Tổ chức lãnh thổ phải thoả mãn yêu cầu về khả năng tài nguyên và nhu cầu thị trường, đảm bảo lợi ích của cộng đồng và đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao.

Tổ chức lãnh thổ phải đảm bảo tính hài hoà, tương tác, hỗ trợ cùng phát triển đảm bảo hiệu quả kinh tế kinh tế - xã hội cho tổng thể.

Tổ chức lãnh thổ phải xác định được các điểm phát triển, cực phát triển, vùng phát triển và các trục phát triển [11; tr.256]. Tuỳ thuộc vào điều kiện cụ thể của vùng mà những khu hạt nhân này có thể được tiến hành tổ chức theo dạng chuỗi, dạng chùm hay rẽ quạt. [4; tr.394].

Xác định các khu vực khuyến khích phát triển và khu vực hạn chế phát triển [2].

*Theo trình độ phát triển (ưu tiên hay hạn chế phát triển) có thể được phân thành 4 nhóm tổ chức lãnh thổ kinh tế - xã hội*

Lãnh thổ phát triển là những lãnh thổ hội tụ nhiều yếu tố thuận lợi cho sự phát triển, đã trải qua một thời kì lịch sử phát triển, đã tập trung dân cư cùng các năng lực sản xuất và chúng có vai trò quyết định đối với nền kinh tế - xã hội của lãnh thổ. Những lãnh thổ này đặt trọng tâm vào những xung lực tăng trưởng (impulse) và đổi mới.

Lãnh thổ phát triển có mức độ, thường là những lãnh thổ xa đô thị, thiếu nhiều điều kiện phát triển (nhất là cơ sở hạ tầng); kinh tế chưa phát triển; dân trí thấp, đời sống còn nhiều khó khăn, do đó cần được hỗ trợ. Đôi khi chúng còn được gọi là những lãnh thổ “đảm bảo các điều kiện sống và gìn giữ tài nguyên” và tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là việc xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng. Lãnh thổ phát triển có mức độ cũng bao gồm cả lãnh thổ dự trữ.

Lãnh thổ cấm phát triển là những lãnh thổ dành cho mục đích quốc phòng, an ninh, các vườn quốc gia, các khu bảo tồn, các di tích lịch sử văn hóa cách mạng, các di sản thiên nhiên... Những lãnh thổ này tập trung vào những nhiệm vụ bảo vệ không gian trống (lưu không), bảo vệ tài nguyên, bao gồm cả những di sản văn hóa và đặc biệt là giới hạn những nhu cầu về mặt bằng cho khu dân cư và giao thông trong quy hoạch không gian.

Lãnh thổ trì trệ, suy thoái là những vùng đã trải qua quá trình khai thác tài nguyên lâu dài mà không có những biện pháp bảo vệ môi trường khiến cho tài nguyên bị cạn kiệt; những ngành kinh tế và lãnh thổ gắn với tài nguyên đó lâm vào tình trạng trì trệ, suy thoái. Chẳng hạn, vùng khai thác than nâu ở Anh hay vùng công nghiệp hoá chất ở Đức [4].

## 2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức lãnh thổ huyện Thạch Thành

### *Các nhân tố tự nhiên*

Huyện Thạch Thành gồm 25 đơn vị hành chính cấp xã, thị trấn (23 xã và 2 thị trấn) với diện tích tự nhiên 559,21 km<sup>2</sup>. Phía Đông giáp huyện Hà Trung, phía Tây giáp huyện Cẩm Thủy, phía Tây Bắc giáp huyện Lạc Sơn (tỉnh Hòa Bình) và huyện Bá Thước, phía Nam giáp huyện Vĩnh Lộc, phía Bắc giáp huyện Nho Quan (tỉnh Ninh Bình). Thạch Thành có đường Hồ Chí Minh, quốc lộ 45, quốc lộ 217B và các tuyến đường khác giúp Thạch Thành có thể thực hiện liên kết nhiều mặt với các lãnh thổ lân cận.

Thạch Thành có 3 vùng tự nhiên là đồng bằng (chiếm 13.3% diện tích); đồi bãi (chiếm 16%) và đồi núi cao (chiếm 53.4% diện tích). Địa hình được hình thành bởi các lòng máng lớn kề nhau xuôi theo hướng Bắc - Tây Bắc và thấp dần về phía Nam, tạo cho huyện có nhiều thuận lợi là địa bàn giao lưu kinh tế của các vùng trong tỉnh.

Tổng diện tích đất lâm nghiệp có rừng là 28.097,32 ha, trong đó rừng sản xuất là 17.678,43 ha, rừng phòng hộ là 6.099,50 ha, rừng đặc dụng là 4.319,39 ha (thuộc Vườn quốc gia Cúc Phương). Tỷ lệ che phủ rừng đạt 42,7%.

Tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện không đa dạng về chủng loại, tuy nhiên số lượng và trữ lượng tương đối lớn như: mỏ đá squarzit, mỏ đất giàu sắt, đá ong phong hoá làm phụ gia xi măng; mỏ đất san lấp, đá vôi và một số mỏ cát ven sông Bưởi.

Thạch Thành khá giàu tài nguyên du lịch với chiến khu Ngọc Trạo nổi tiếng, Hang Treo (xã Thành Tâm) là nơi ra đời lực lượng vũ trang đầu tiên của tỉnh; Đền Phố Cát và Khu du lịch Thác Voi ở Thị trấn Vân Du; Núi Thánh ở xã Thành Mỹ, Chùa Cảnh Yên ở thị trấn Kim Tân, hang Con Moong (di chỉ khảo cổ) ở xã Thành Yên, suối nước nóng ở xã Thành Minh, Khu du lịch Thác Mây ở xã Thạch Lâm; Vườn quốc gia Cúc Phương.... Đó là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch sinh thái, du lịch tâm linh. Các lễ hội truyền thống của dân tộc Mường như lễ hội cầu mưa, hội mừng cơm mới, hội Mừng Đòn.... với các món ăn truyền thống thu hút nhiều du khách thập phương. Ngoài ra hệ thống ruộng bậc thang, hồ chứa nước của đồng bào dân tộc ít người cùng với những nhạc cụ dân tộc, rượu cần cũng là tiềm năng du lịch văn hoá, sinh thái.

### *Các nhân tố kinh tế - xã hội*

Năm 2020, dân số toàn huyện là 151.675 người, mật độ dân số 258 người/km<sup>2</sup>. Trong đó, dân số nam là 75.604 người, nữ là 76.071 người; dân số thành thị là 8.016 người, dân số nông thôn là 143.659 người. Tốc độ tăng dân số tự nhiên 0,65%. Số người trong độ tuổi lao động có chiều hướng tăng: năm 2010 là 92.634 người, đến năm 2015 là 96.569 người, năm 2020 là 100.670 người. Lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế là 93.687 người;

trong đó lao động ở ngành N,L,TS là 78.426 người, lao động ngành CN-XD là 9.630 người, lao động trong ngành dịch vụ là 5.811 người. Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 47,1 triệu đồng.

Cơ sở hạ tầng khá phát triển, trên địa bàn huyện có các trục giao thông chính đi qua gồm: Đường Hồ Chí Minh chạy qua các xã phía Bắc của huyện dài 13,3 km; Quốc lộ 45 chạy qua trung tâm huyện và các xã phía Nam dài 20,5 km; các tuyến tỉnh lộ 7, 516, 516B, 522, 523. Các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ được nhựa hoá. Đường liên xã cơ bản đã rải nhựa, 100% số thôn có đường ô tô đến thôn, đường liên thôn được cứng hoá 352 km. Tỷ lệ giao thông nông thôn cứng hoá đạt 80%. Hệ thống thủy lợi được đầu tư, nâng cấp, các công trình thủy lợi đầu mối, trạm bơm, hồ đập, kênh mương được làm mới và nâng cấp đảm bảo tưới chủ động cho hầu hết diện tích lúa nước trong huyện. Xây dựng các công trình phân lũ sông Bưởi. Điện lưới đã đến 25/25 xã, thị trấn trong huyện. Đến nay đã có 100% số thôn và 100% số hộ được sử dụng điện lưới Quốc gia. 100% số xã, thị trấn được phủ sóng truyền thanh, truyền hình. Mật độ máy điện thoại di động năm 2020 đạt 80 máy/100 dân.

Con người ở đây có truyền thống văn hóa lâu đời với nhiều kinh nghiệm sản xuất và chinh phục thiên nhiên, chịu khó và có khát vọng làm giàu. Cộng đồng hơn 500 doanh nghiệp và trên 1.300 chủ trang trại trên địa bàn huyện quyết tâm sản xuất, kinh doanh tạo ra những sản phẩm đặc hữu của Thạch Thành. Đảng bộ và chính quyền huyện đã xây dựng bốn trụ cột phát triển của huyện gồm: (1) Phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao theo chuỗi giá trị và xây dựng NTM; (2) Phát triển công nghiệp gắn với phát triển đô thị; (3) Phát triển du lịch; (4) Phát triển KT-XH các xã đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021-2025.

### **2.3. Các hình thức tổ chức lãnh thổ tổng hợp**

#### *2.3.1. Lãnh thổ phát triển*

Thạch Thành có 4 hình thức tổ chức lãnh thổ phát triển, gồm: 4 tiểu vùng kinh tế, 2 hành lang kinh tế và 3 đô thị.

##### *2.3.1.1. Các tiểu vùng kinh tế*

Thạch Thành có 04 tiểu vùng kinh tế là: Tiểu vùng Tây Bắc, Tiểu vùng tả ngạn sông Bưởi, Tiểu vùng hữu ngạn sông Bưởi và Tiểu vùng Phía Nam.

Tiểu vùng Tây Bắc gồm các xã Thạch Lâm, Thạch Quảng, Thạch Tượng Thành Yên và Thành Mỹ. Diện tích tự nhiên là 19.050 ha, chiếm 34,1% diện tích tự nhiên toàn huyện. Hướng chủ đạo là phát triển nông - lâm toàn diện, trong đó tập trung phát triển nghề rừng, trồng cây cao su và chăn nuôi. Mở rộng kinh tế trang trại, chăn nuôi đại gia súc (bò, trâu). Phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp chế biến nông sản thực phẩm, khôi phục và phát triển các làng nghề thủ công mỹ nghệ; Khôi phục và phát triển văn hóa nhà sàn để thu hút khách du lịch.

Tiểu vùng hữu ngạn sông Bưởi gồm các xã Thạch Bình, Thạch Sơn, Thạch Định, Thạch Long, Thạch Đồng, Thạch Cẩm có diện tích tự nhiên là 19.513 ha, chiếm 34,9% diện tích tự nhiên toàn huyện. Hướng phát triển là phát triển nông lâm toàn diện trong đó nghề chính là

trồng cây lấy gỗ vừa và nhỏ. Mở rộng kinh tế trang trại, chăn nuôi đại gia súc (bò, trâu). Khôi phục và phát triển các làng nghề thủ công như sửa chữa cơ khí, đan lát mây tre, mây giang xiên.

Tiểu vùng tả ngạn sông Bưởi gồm các xã Thành Trục, Thành Vinh, Thành Thọ, Ngọc Trạo, Thành An, Thành Tiến, Thành Long, Thành Hưng và thị trấn Kim Tân có diện tích là 12.670 ha, chiếm 22,66% diện tích tự nhiên toàn huyện. Đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực hiện mô hình cá - lúa kết hợp trồng cây công nghiệp hàng năm. Mở rộng phát triển kinh tế trang trại, chăn nuôi đại gia súc (trâu, bò). Phát triển sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu, chế biến nông sản thực phẩm, sửa chữa cơ khí... và phát triển các ngành dịch vụ.

Tiểu vùng phía Nam gồm các xã Thành Minh, Thành Công, Thành Tân, Thành Tâm và thị trấn Vân Du có diện tích tự nhiên 4.668,44 ha, chiếm 8,34% diện tích tự nhiên toàn huyện. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, khai thác lợi thế để phát triển cây cao su, mía, cây ăn quả và nông - lâm kết hợp. Phát triển các ngành dịch vụ, khôi phục và phát triển các làng nghề thủ công mỹ nghệ.

### 2.3.1.2. Hành lang kinh tế

Thạch Thành có hai hành lang kinh tế đi qua là Hành lang kinh tế đường Hồ Chí Minh và Hành lang kinh tế Đông Bắc.

Hành lang kinh tế đường Hồ Chí Minh, kết nối Thanh Hóa với Hà Nội, các tỉnh phía Bắc và Nghệ An, đoạn qua Thạch Thành dài 14 km. Định hướng phát triển là nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông lâm sản, “xa lộ nông nghiệp”.

Hành lang kinh tế Đông Bắc dài 70km, kết nối Cảng Lạch Sung - Nga Sơn - Bim Sơn - Thạch Thành với các tỉnh phía Bắc thông qua Quốc lộ 217B và Quốc lộ 217. Đoạn qua Thạch Thành dài 36 km. Định hướng phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo và du lịch văn hóa.

### 2.3.1.3. Đô thị

Thạch Thành có 2 khu vực đô thị và đến năm 2030 có thêm đô thị Thạch Quảng

Thị trấn Kim Tân có diện tích tự nhiên là 10,76 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 10.623 người (2019). Thị trấn Kim Tân là trung tâm huyện lỵ. Dự báo đến năm 2030 diện tích là 1.697,1 ha; quy mô dân số đạt 18.000 người.

Thị trấn Vân Du có 44,52 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.162 người (năm 2019). Thị trấn Vân Du là trung tâm công nghiệp về chế biến nông lâm sản, cùng với thị xã Bim Sơn, thị trấn Vân Du là đô thị hạt nhân vùng kinh tế động lực phía Bắc tỉnh Thanh Hóa.

Đô thị Thạch Quảng (QH đến năm 2030): là Đô thị Dịch vụ thương mại - Du lịch và Công nghiệp; Trung tâm tiểu vùng kinh tế - xã hội phía Tây Bắc huyện Thạch Thành. Với các chức năng: Dịch vụ, thương mại phục vụ đô thị và vận tải Bắc - Nam trên đường Hồ Chí Minh; Du lịch sinh thái; Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp địa phương; Trung tâm văn hoá, giáo dục, y tế, thể dục thể thao của tiểu vùng. Tổng diện tích tự nhiên đến năm 2030 là 2.400 ha; quy mô dân số đến năm 2030 là 12.000 người.

### 2.3.2. Lãnh thổ phát triển hạn chế

Gồm khu vực sinh thái ven sông Bưởi,... các hành lang đường dây cao thế; các khu vực sinh thái nông nghiệp - nông thôn truyền thống; các làng nghề truyền thống; các khu dân cư nông thôn, các khu vực nội thị. Những khu vực này chủ yếu giữ nguyên hiện trạng,

phát triển các khu chức năng đặc thù, các điểm dân cư nông thôn theo nhu cầu thực tế để góp phần giữ ổn định diện tích đất nông nghiệp, kiểm soát đô thị hóa, gìn giữ môi trường.

### *2.3.3. Lãnh thổ cấm phát triển*

Các lãnh thổ cấm phát triển ở Thạch Thành gồm:

Các khu vực an ninh quốc phòng (Khu quy hoạch sân bay quân sự tại xã Thạch Quảng, diện tích quy hoạch 110 ha).

Các di tích lịch sử văn hóa. Trên địa bàn huyện có 14 di tích lịch sử văn hóa được công nhận và 78 di sản văn hóa phi vật thể được kiểm kê, bảo vệ, lưu giữ. Trong đó có 01 di tích quốc gia đặc biệt, 01 di tích quốc gia và 12 di tích cấp tỉnh, bao gồm: Hang Con Moong (DTQG đặc biệt) - Thành Yên, Chiến khu Du kích Ngọc Trạo (DTQG) - Ngọc Trạo, Đình Tam Thánh - Thạch Bình, Chùa Vĩnh Phúc (Chùa Hòa Luật) - Thành Tân, Đình Mường Đòn - Thành Mỹ, Đền Phó Cát - thị trấn Vân Du, Đền Cô Luông (Đền Cây Thị) - thị trấn Kim Tân, Đền Chúa Thượng - thị trấn Vân Du, Đền Mẫu - Thạch Bình, Nghè Đồi Sao - Thành Long, Đền Tụ Cường - Thành Minh, 12. Đình Sồi - Thành Minh, Nghè Phú Lộc - Thành Hưng, Đền Bà Chúa Bạch - thị trấn Vân Du.

Vùng bảo tồn: Huyện Thạch Thành có hơn 27.666 ha rừng, trong đó có 3.910 ha rừng đặc dụng của Vườn quốc gia Cúc Phương, nằm trên địa bàn 3 xã: Thạch Lâm, Thành Mỹ và Thành Yên. Rừng đặc dụng ở đây rất đa dạng và phong phú với nhiều loài động, thực vật quý hiếm, đặc biệt về thực vật có một số loài cây được xếp vào loài nguy cấp, quý hiếm và nhiều loài cây có giá trị kinh tế, như: trai lý, chò chỉ, sến, tấu,... nên còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ xâm hại đến tài nguyên rừng.

## **2.4. Các hình thức tổ chức lãnh thổ theo ngành**

### *2.4.1. Các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp*

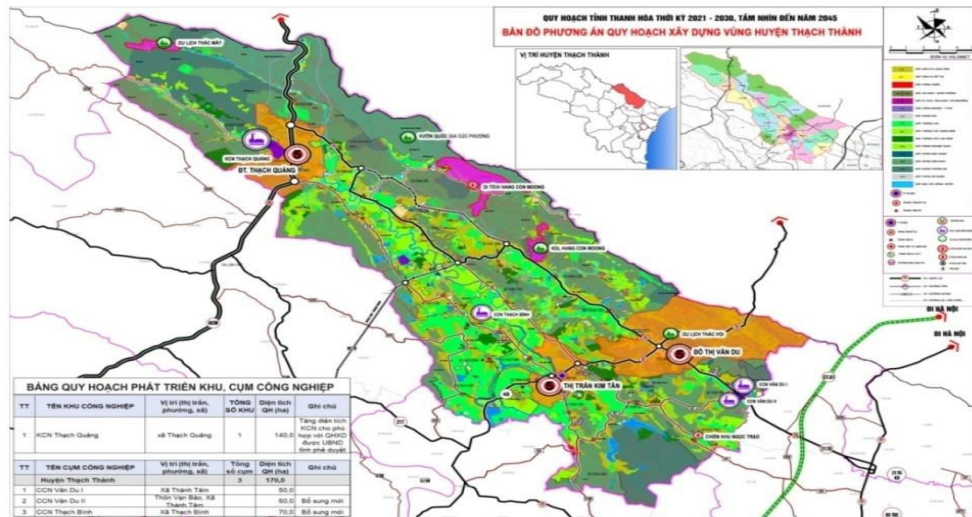
*Thạch Thành có 1 Khu công nghiệp và 2 Cụm công nghiệp*

*KCN Thạch Quảng:* Diện tích quy hoạch 100 ha, vị trí tại xã Thạch Quảng, trên tuyến đường Hồ Chí Minh về phía Bắc của tỉnh Thanh Hóa với chức năng: Chế biến nông sản, thực phẩm, thuốc tân dược, sản xuất phân bón, vật liệu xây dựng, may mặc, sản xuất cucumin, tinh bột nghệ, rượu và dịch vụ cơ khí sửa chữa. Hiện KCN chưa được đầu tư kết cấu hạ tầng.

*CCN Đồng Khanh* (xã Thành Thọ) diện tích 20 ha, diện tích dành cho công nghiệp là 14 ha, diện tích cho thuê và lấp đầy là 3,8 ha, đạt tỷ lệ 27,14%. Huyện đang tiếp tục nghiên cứu lập quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết 1/500 diện tích khoảng 30 ha để làm cơ sở thu hút vốn đầu tư; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ban đầu, số vốn khoảng 20 tỷ đồng.

*CCN Vân Du* - Thành Tâm gắn với đô thị công nghiệp thị trấn Vân Du nằm ở phía Đông Nam, diện tích 50 ha, diện tích dành cho công nghiệp là 35 ha, diện tích cho thuê và lấp đầy là 10 ha, đạt tỷ lệ 28,57%, với chức năng: Chế biến nông sản, thực phẩm, đường mía, men vi sinh, phân bón, may mặc, dệt kim, giày da, rượu bia, bánh kẹo, nước giải khát, chế biến nông - lâm sản... Thạch Thành định hướng, duy trì ổn định sản xuất của Nhà máy

đường mía Việt Nam - Đài Loan, Nhà máy men vi sinh, bảo đảm bình quân hàng năm có 67.000 tấn đường, 1.500 tấn men vi sinh, 26.800 tấn ri mật; Nhà máy S&H Vina, với 15 triệu sản phẩm/năm; nâng cấp dây chuyền sản xuất rượu dừa Hoàng Gia lên 50.000 lít/năm; xây dựng nhà máy sản xuất phân bón tại thị trấn Vân Du, vốn đầu tư khoảng 20 tỷ đồng, công suất 50.000 tấn/năm... Đến năm 2030, Huyện sẽ quy hoạch thêm CCN Vân Du II (diện tích 50 ha) và CCN Thạch Bình (diện tích 70 ha).



Hình 1. Phương án quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạch Thành [3]

#### 2.4.2. Các hình thức tổ chức lãnh thổ nông, lâm nghiệp

**Nông hộ:** Được phát triển theo mô hình liên kết với các doanh nghiệp để bao tiêu sản phẩm như các mô hình: liên kết với Công ty TH True milk sản xuất tiêu thụ ngô dày vụ đông tại các xã Thạch Quảng, Thạch Sơn, Thành Công, Thành Hưng; mô hình liên kết với Công ty Nông nghiệp Hồng Đức sản xuất lúa nếp cẩm tại xã Thành Tiến, Thạch Bình, mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa nếp hạt cau tại xã Thạch Đồng, Thạch Bình... Giá trị sản phẩm thu được trên 1 ha đất trồng trọt đạt 110 triệu đồng/ha, tăng 23% so với năm 2015. Năm 2017, toàn huyện có 6.684 hộ sản xuất kinh doanh giỏi, đến năm 2020 tăng lên là 7.178 hộ.

**Hợp tác xã:** Toàn huyện có 47 HTX (trong đó, HTX dịch vụ nông nghiệp 37, HTX thương mại - dịch vụ 2, HTX tiểu thủ công nghiệp 1, HTX giao thông - vận tải 3, HTX tổng hợp 4), tổng số thành viên trong các HTX là 11.512 người. Tổng số cán bộ quản lý trong các HTX là 181 người; trong đó, 52 người có trình độ đại học, cao đẳng; 60 người có trình độ trung cấp, sơ cấp; 28 người được cấp chứng chỉ đào tạo; 41 người chưa qua đào tạo. Doanh thu bình quân hàng năm của 1 HTX đạt 2,052 tỷ đồng, lợi nhuận 103,7 triệu đồng. Thu nhập bình quân của người lao động làm việc thường xuyên trong các HTX, thành viên của các HTX đạt 23,63 triệu đồng/năm. Kết quả điều tra năm 2020 của 37 HTX đang hoạt động cho thấy: Tổng số 11.455 thành viên, trong đó có 1.248 lao động thường xuyên. Về đất đai: 37 HTX có 4.113 m<sup>2</sup> đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất, và 5.135 m<sup>2</sup> đất

thuê mướn. Về đánh giá, xếp loại HTX: Trong 37 HTX có 8 HTX xếp loại tốt, 15 HTX xếp loại khá, 9 HTX xếp loại trung bình và 5 HTX chưa đánh giá, xếp loại.

*Trang trại và mô hình nông nghiệp công nghệ cao:* Toàn huyện có 746 trang trại đang hoạt động có hiệu quả. Đáng chú ý là trang trại sản xuất và kinh doanh lợn giống và gia công chăn nuôi lợn thương phẩm chất lượng cao, an toàn tại khu vực phía bắc Việt Nam đặt tại xã Thạch Tượng có diện tích 112,5 ha, trong đó đất xây dựng chuồng trại 28,8 ha (25,7%); đất trồng cây làm nguyên liệu sản xuất thức ăn: 42,0 ha (37,3% diện tích), đất khác 41,7 ha (chiếm 37,0 %) quy mô 18.000 lợn mẹ sinh sản, tổng kinh phí đầu tư 50 triệu USD.

Mô hình nông nghiệp công nghệ cao. Sử dụng các giống lúa, ngô tiến bộ khoa học kỹ thuật có năng suất cao, chất lượng khá như: Giống lúa lai năng suất cao, chất lượng khá TX111, BTE-1, lúa thuần năng suất, chất lượng BC15, TBR225; giống ngô lai đơn năng suất cao như VS36, NK4300, CP333; ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất giống hoa lan Hồ Điệp chất lượng tại Trung tâm thực nghiệm và ương tạo công nghệ xã Thạch Quảng; ứng dụng công nghệ sản xuất men vi sinh, công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ từ mùn mía nhà máy đường Việt Nam - Đài Loan phục vụ tốt có hiệu quả ngành trồng trọt trên địa bàn huyện. Thực hiện sản xuất rau an toàn tập trung với diện tích 8 ha và sản xuất rau an toàn trong nhà lưới 12.000m<sup>2</sup>, với các loại rau hàng hóa, như: cà chua, bí xanh, dưa chuột và rau các loại, tập trung ở thị trấn Vân Du, thị trấn Kim Tân, Thành Hưng...

*Xí nghiệp công nông nghiệp,* gồm Xí nghiệp nông - công nghiệp mía - đường Thạch Thành và Khu trang trại sản xuất, kinh doanh lợn giống và gia công chăn nuôi lợn thương phẩm chất lượng cao, an toàn.

Xí nghiệp nông - công nghiệp mía - đường Thạch Thành có nhà máy đóng tại địa bàn thị trấn Vân Du. Đây là xí nghiệp nông-công nghiệp đường mía Việt Nam - Đài Loan là công ty liên doanh với nước ngoài sớm nhất của miền Bắc về sản xuất và kinh doanh đường mía. Tổng vốn đầu tư 66 triệu USD và là một trong những Công ty có dây chuyền công nghệ hiện đại nhất. Tháng 5 năm 1997 Công ty bắt đầu đi vào sản xuất. Công suất nhà máy ép 6.000 tấn mía cây/ngày, có thể nâng công suất ép 12.000 tấn mía cây/ngày.

*Vùng chuyên canh, cánh đồng lớn.* Mô hình cánh đồng lớn sản xuất mía nguyên liệu áp dụng cơ giới hóa đồng bộ và thâm canh tại 17 xã và Nông trường Thạch Quảng. Đến nay đã thực hiện được 815 ha sản xuất mía nguyên liệu cánh đồng lớn, năng suất bình quân trên cánh đồng lớn đạt trên 100 tấn/ha (cá biệt một số xã năng suất đạt 120 - 130 tấn/ha). Đưa năng suất bình quân toàn huyện lên 68 tấn/ha, tăng 8 tấn/ha so với năm 2015

Huyện có 15 cánh đồng lớn gieo cấy tập trung với tổng diện tích 1.223 ha, thuộc 15 xã, trồng giống lúa có năng suất, chất lượng, sử dụng phân viên nén chậm tan và máy cấy không sử dụng động cơ để nâng cao năng suất, sản lượng và hiệu quả kinh tế trên từng đơn vị diện tích. Vùng lúa hàng hóa chất lượng cao tại 2 xã Thạch Bình và Thạch Đồng, sản xuất lúa nếp hạt cau có diện tích hơn 100 ha, năng suất bình quân đạt 44 tạ/ha, sản lượng năm 2020 tăng 500 tấn so với năm 2015. Vùng mía tím Kim Tân trồng tập trung tại các xã Thành Trục, Thành Tân, TT. Kim Tân với tổng diện tích trên 250 ha, sản lượng 15.000 tấn cung cấp cho thị trường trong và ngoài huyện mang hiệu quả kinh tế cao.



Vùng cây ăn quả có múi trên diện tích đất trang trại, đất vườn rừng, với tổng diện tích hơn 1.456 ha; Riêng cam và bưởi có hơn 500 ha. Hiện đang hoàn thiện hồ sơ chứng nhận nhãn hiệu cam Vân Du.

Vùng chuyên canh nghệ rộng hơn 100 ha, tập trung chủ yếu tại Nông trường Thạch Quảng, với sản lượng tiêu thụ hàng năm khoảng 2.000 tấn nghệ tươi, làm nguyên liệu cho nhà máy sản xuất tinh bột nghệ và curcumin.

*Lâm nghiệp:* Huyện Thạch Thành có 26.764,37 ha rừng, trong đó có 11.230,05 ha rừng tự nhiên, 13.151,72 ha rừng trồng đã thành rừng và 2.382,60 ha rừng trồng chưa thành rừng. Chia theo mục đích sử dụng có: rừng đặc dụng 3.910,96 ha, rừng phòng hộ 5.689,18 ha, rừng sản xuất 17.164,23 ha. Độ che phủ là 42,7%.

Rừng đặc dụng của Vườn Quốc gia Cúc Phương, nằm trên địa bàn 3 xã: Thạch Lâm, Thành Mỹ và Thành Yên. Rừng đặc dụng ở đây rất đa dạng và phong phú với nhiều loài động, thực vật quý hiếm, đặc biệt về thực vật có một số loài cây được xếp vào loài nguy cấp, quý hiếm và nhiều loài cây có giá trị kinh tế, như: trai lý, chò chỉ, sến, tấu,... nên còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ xâm hại đến tài nguyên rừng.

Rừng sản xuất được trồng mới theo hướng chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang kinh doanh gỗ lớn, nên năng suất rừng trồng đã tăng lên đáng kể, đạt 20 m<sup>3</sup>/ha/năm. Hình thành liên kết giữa người trồng rừng và các cơ sở chế biến, tiêu thụ sản phẩm lâm nghiệp; nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm gỗ qua chế biến; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, giải phóng mặt bằng để kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào công nghiệp chế biến lâm sản.

#### 2.4.3. Các hình thức tổ chức lãnh thổ ngành dịch vụ

*Các khu, điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa:* Khu di tích lịch sử đặc biệt cấp quốc gia Hang Con Moong (997,568 ha); Khu du lịch sinh thái Thác Mây - Thạch Lâm (200 ha); Khu du lịch sinh thái - tâm linh Thác Voi - Đền Phó Cát - Đền Bù - thị trấn Vân Du (200 ha); Khu du lịch sinh thái Hồ Cầu Mùn - thị trấn Vân Du (20 ha); Khu du lịch sinh thái hồ Đồng Sung - thị trấn Kim Tân (20 ha); Khu di tích lịch sử Chiến khu Ngọc Trạo (5 ha); Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp Làng Luông - Thành Minh (98 ha); các vùng cảnh quan sinh thái phù hợp với điều kiện văn hóa và tự nhiên.

*Các Trung tâm thương mại, siêu thị và chợ:* Các khu thương mại dịch vụ ở thị trấn Kim Tân, thị trấn Vân Du, Thạch Quảng, tổng diện tích khoảng 40 ha; nâng cấp hệ thống chợ Vân Du, Kim Tân, Thạch Quảng đạt tiêu chí chợ hạng II; xây dựng và nâng cấp hoàn thiện 22 chợ dân sinh đạt tiêu chí chợ hạng III.

#### 2.5. Một số đề xuất

Bức tranh tổ chức lãnh thổ của huyện Thạch Thành đã hình thành khá đồng bộ, đa dạng và tương đối phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện. Tuy nhiên để góp phần thực hiện được mục tiêu trở thành huyện phát triển nhất khu vực miền đồi núi Thanh Hóa vào năm 2025 thì trong lĩnh vực tổ chức lãnh thổ, Thạch Thành cần tập trung một số giải pháp sau:

Tập trung phát triển các trung tâm kinh tế theo các trục Quốc lộ 217B, Quốc lộ 45, đường Hồ Chí Minh và các trục đường tỉnh (516, 516B, 522, 523, 523C), kết nối Thạch

Thành với các huyện, các tỉnh phía Bắc và Bắc Trung Bộ, nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

Khẩn trương hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CCN Vân Du - Thành Tâm; thu hút các nguồn lực đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Thạch Quảng, CCN Đồng Khanh (xã Thành Thọ); các dự án phát triển du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng.

Tăng cường xúc tiến đầu tư, thu hút các doanh nghiệp đầu tư các dự án công nghiệp, thương mại, dịch vụ vào địa bàn, nhất là doanh nghiệp FDI. Trong đó, ưu tiên thu hút các dự án nhằm phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng, chế biến, chế tạo, chế biến nông, lâm sản, dược phẩm, dịch vụ, du lịch, các ngành sử dụng nhiều nguyên liệu, lao động địa phương, có quy mô vốn lớn, hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường...

Tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng hàng năm sông Bưởi gây ngập lụt.

Mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp tập trung theo vùng, quy mô lớn, công nghệ cao; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án chăn nuôi lợn ứng dụng công nghệ cao của Công ty NewHope,... thúc đẩy phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp.

Tập trung phát triển kinh doanh thương mại dịch vụ ở các khu đô thị, các trung tâm xã và dọc các tuyến đường giao thông lớn, quan tâm phát triển các loại dịch vụ mới, dịch vụ cao cấp.

Rà soát, lập quy hoạch, thu hút các doanh nghiệp đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, hình thành các sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa, tâm linh và khám phá thiên nhiên dựa trên những tiềm năng du lịch như: thác Mây, thác Voi, suối nước nóng Làng Luông, hồ Cầu Mùn, hang Con Moong, đền Phố Cát, đình Mường Đòn...

Phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao hiệu quả kinh tế từ rừng; tiếp tục thực hiện trồng rừng gỗ lớn, liên kết với doanh nghiệp chế biến; các tổ chức phi chính phủ, xây dựng, phát triển rừng trồng đủ điều kiện cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững FSC.

### 3. KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu các hình thức tổ chức lãnh thổ huyện Thạch Thành có ý nghĩa rất lớn về khoa học và thực tiễn. Để những hình thức tổ chức lãnh thổ kinh tế của huyện phát huy tối đa các tiềm năng và thế mạnh cũng như mang lại hiệu quả về kinh tế, xã hội và môi trường cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp cho phù hợp với từng hình thức tổ chức lãnh thổ kinh tế của địa phương. Bên cạnh đó, cần đặt quy hoạch ngành, lãnh thổ của huyện trong tổng thể quy hoạch phát triển chung của tỉnh Thanh Hóa và cả nước.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chi cục Thống kê huyện Thạch Thành, *Số liệu thống kê các năm từ 2010 đến 2020*.
- [2] Chính phủ (2019), *Nghị định số 37/2019/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch*.
- [3] Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa (2021), *Thuyết minh Quy hoạch phát triển Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- [4] Lê Văn Trường (2005), *Địa lí kinh tế - xã hội đại cương*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] UBND tỉnh Thanh Hóa (2021), *Quyết định số 3460/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021, huyện Thạch Thành*.

- [6] UBND huyện Thạch Thành, *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội các năm từ 2010 đến 2020*.
- [7] Е.А Алаев (1980), *Словарь географических терминов*. Изд “Мысль”, Москва.
- [8] Douglas Richardson. Editor-in-chief (2017). *International Encyclopedia of Geography: People, the Earth, Environment and Technology*. ISBN: 978-0-470-65963-2. Wiley-Blackwell.
- [9] А.П. Горкин (2013), *Социально-экономическая география: понятия и термины*. Смоленск Ойкумена.
- [10] П. М. Крьлов (2018), *Краткий словарь терминов по экономической географии (и регионалистике) с комментариями (черновой вариант)*, <https://studfile.net/preview/7150337/>
- [11] F.Perroux (1964), *L'Économie du XX e siècle (Nền kinh tế của thế kỷ XX)*, Paris 1964. P.256.
- [12] Ю.Г. Саушкин (1970), *Сегодняшние проблемы экономической географии в мире*. Изд “Мысль”, Москва.

## TERRITORIAL ORGANIZATION OF THACH THANH DISTRICT'S ECONOMY OF THANH HOA PROVINCE

Ha Huy Trung, Nguyen Van Tuan

### ABSTRACT

*Under the combined influence of factors: geographical location, natural and socio-economic resources, investment capital and development strategies, the territory of 559,21 km<sup>2</sup> of Thach Thanh has a very unique territorial picture. diversified with General economic territory and sectoral economic territory. The general group of territories has developed territory (including 4 sub-regions, 3 urban areas and 2 economic corridors), some of territories developed to a limited extent and some are banned from development. The sectoral group of territories includes: industrial territories (2 clusters and 1 industrial park), agricultural territories (farm households, 746 farms, 47 cooperatives, 01 agricultural enterprise- industry and a lot of specialized agricultural areas) and service sectors (with markets, supermarkets, trade centers, spots and tourist areas. The article also recommends some solutions to organize the territory of Thach Thanh district in the coming years*

**Keywords:** *Territorial organization, Thach Thanh district.*

\* Ngày nộp bài: 17/1/2022; Ngày gửi phản biện: 15/3/2022; Ngày duyệt đăng: 12/4/2022